

## **Hệ thống thuế trong nước của Togo**

### ***Các chế độ thuế***

Tô-gô chủ yếu dựa vào hai tiêu chí để đánh thuế doanh nghiệp: Chế độ pháp lý (thể nhân, pháp nhân) và quy mô doanh nghiệp (mức doanh thu). Các doanh nghiệp có doanh thu bán hàng dưới 15.245 Euro phải tuân thủ chế độ khoán hoặc thuế tổng hợp. Quy chế này cũng áp dụng đối với các doanh nghiệp có doanh thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ thấp hơn 15.245 Euro.

Ngược lại, chế độ thu thuế đơn giản hoá được áp dụng cho các doanh nghiệp có doanh thu từ 45.735 Euro đến 76.225 Euro (bán hàng) hoặc từ 15.245 Euro đến 45.735 Euro (cung ứng dịch vụ). Cuối cùng, tất cả các pháp nhân hoặc thể nhân có chế độ kế toán đầy đủ và đều đặn được hưởng chế độ thực sự.

Trong khuôn khổ chế độ này, thuế thể nhân được tính toán tùy theo thu nhập trong khi thuế lợi nhuận công ty được xác định tùy theo doanh thu và những kết quả thực tế đã thực hiện.

### ***Thuế suất***

Tỷ suất thuế thu nhập từ vốn động sản (IRCM) hoặc từ chứng khoán động sản là 10% đối với các sản phẩm đầu tư có thu nhập thay đổi (cổ phiếu, vốn cổ phần và thu nhập tương tự). Tỷ suất thuế 10% cũng áp dụng đối với các sản phẩm đầu tư có thu nhập cố định (thu nhập từ cho vay, tiền gửi, bảo lãnh, tài khoản vãng lai, thu nhập từ vốn Nhà nước, thu nhập từ trái phiếu và chứng khoán lưu thông). Còn tỷ suất thuế lợi nhuận là 37% đối với các xí nghiệp công nghiệp và 40% đối với những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khác.

Tuy nhiên, những doanh nghiệp mới thành lập phải đóng ít thuế hơn, cụ thể được miễn thuế khoán tối thiểu (IMF) trong 12 tháng đầu tiên hoạt động.

### ***Thuế trong lĩnh vực công nghiệp***

Tại Tô-gô, Bộ Luật đầu tư quy định những ưu đãi thuế đối với các khoản đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp (sản xuất, chế biến). Những lợi thế này thay đổi tùy theo vùng hoặc khu vực địa lý nơi đặt doanh nghiệp mới. Những doanh nghiệp được cấp phép sẽ được miễn thuế khoán tối thiểu (IMF) đến năm thứ ba sau năm đầu hoạt động. Việc miễn thuế khoán tối thiểu (IMF) là 5 năm đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, 7 năm đối với các doanh nghiệp chế biến nguyên liệu địa phương có nguồn gốc từ thực vật, động vật hoặc mỏ. Ngoài ra, doanh nghiệp xuất khẩu có phần đóng góp từ xuất khẩu so với tổng doanh thu cao hơn 75% sẽ được giảm thuế lợi tức công ty (IS).

Mặt khác, các doanh nghiệp được cấp phép trong khu chế xuất được hưởng nhiều ưu đãi về thuế trong đó có việc miễn toàn bộ thuế lợi tức công ty trong 10 năm đầu. Tỷ lệ này là 15% kể từ năm thứ 11. Các doanh nghiệp cũng được miễn toàn bộ thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (VAT) tại khu vực này.

Trong mọi trường hợp, lĩnh vực công nghiệp hay sản xuất thường có nhiều ưu đãi thuế hơn những lĩnh vực khác. Chẳng hạn, tỷ suất thuế lợi nhuận công ty trong lĩnh vực này là 37% thay vì 40% đối với thương mại và những hoạt động khác. Cũng sẽ rất có lợi nếu một nhà đầu tư nước ngoài liên doanh, liên kết với một doanh nghiệp địa phương. Những sản phẩm hoặc thu nhập từ vốn động sản (cổ phiếu, vốn cổ phần...) phải đóng thuế thu nhập với tỷ suất giảm đã được làm hài hoà ở mức 10% trong khu vực Liên minh Kinh tế và Tiền tệ Tây Phi (UEMOA).

### ***Hệ thống thuế doanh nghiệp***

Theo yêu cầu của Ngân hàng Thế giới, từ năm 2007, Tô-gô đã có những cố gắng lớn để hợp lý hoá và đơn giản hoá hệ thống thuế. Thuế lợi nhuận công nghiệp và thương mại hiện nay là 37% đối với những xí nghiệp công nghiệp và 40% đối với các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực hoạt động khác. Thêm vào đó là thuế lương (7%), thuế nghề nghiệp (từ 0,2% đến 2% doanh thu đã tính thuế tùy theo hoạt động) và chi phí xã hội có thể lên tới 52-55% đối với nhân viên người nước ngoài. Thuế VAT có tỷ suất duy nhất 18%. Chỉ có các doanh nghiệp thực hiện doanh thu trên 60.980 Euro mới phải chịu thuế này ; Các hợp đồng có tài trợ từ bên ngoài được miễn thuế VAT.

<i>Thuế trực thu</i>	- <i>Thuế lợi tức công ty :</i>	37% đối với các xí nghiệp công nghiệp, 40% đối với DN hoạt động trong lĩnh vực khác
	- <i>Thuế khoán tối thiểu:</i>	Tính theo doanh thu
	- <i>Thuế lương :</i>	7%
	- <i>Thuế nghề nghiệp:</i>	Từ 0,2 đến 2% doanh thu đã tính thuế tùy theo hoạt động
	- <i>Chi phí xã hội :</i>	38% (đối với nhân viên địa phương), 52 đến 55% (người nước ngoài)
	- <i>Thuế đất đối với các tài sản sở hữu xây dựng (TFPB):</i>	25% giá trị đi thuê
	- <i>Thuế đất đối với các tài sản sở hữu không xây dựng :</i>	2% giá tính thành tiền
	- <i>Thuế phụ thu đất đai :</i>	1% giá trị tính thành tiền (đất không xây dựng)
<i>Thuế gián thu</i>	- <i>VAT :</i>	Tỷ suất duy nhất 18%
	- <i>Thuế các hoạt động tài chính :</i>	10%

*Nguồn: Tổng cục Thuế Tô-gô*